

DANH SÁCH HỌC VIÊN CHUYÊN KHOA I KHÓA 2023-2025
THI CHỨNG CHỈ SINH HỌC PHÂN TỬ
Thời gian: 13 giờ 30 phút, Thứ Bảy 09/12/2023
Địa điểm: Giảng đường 5D

TT	SBD	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Ký tên
1	31327	157231327	Lê Tấn Bảo	11/04/1993	Lâm Đồng	Ngoại - thần kinh và sọ não	
2	31328	157231328	Đình Sỹ Quốc Cường	23/08/1994	Kon Tum	Ngoại - thần kinh và sọ não	
3	31329	157231329	Nguyễn Huy Cường	07/12/1994	Thanh Hóa	Ngoại - thần kinh và sọ não	
4	31330	157231330	Nguyễn Thành Duy	01/01/1994	Gia Lai	Ngoại - thần kinh và sọ não	
5	31331	157231331	Nguyễn Vũ Hoàng	18/12/1995	Đắk Nông	Ngoại - thần kinh và sọ não	
6	31332	157231332	Lê Quốc Huy	23/09/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - thần kinh và sọ não	
7	31333	157231333	Y Sơ Wel Ktla	10/12/1990	Đắk Lắk	Ngoại - thần kinh và sọ não	
8	31334	157231334	Phạm Thái Hoàng Luân	27/01/1994	Bình Định	Ngoại - thần kinh và sọ não	
9	31335	157231335	Lăng Văn Luyện	26/07/1993	Phú Yên	Ngoại - thần kinh và sọ não	
10	31336	157231336	Huỳnh Phú Ngân	20/01/1995	Đắk Lắk	Ngoại - thần kinh và sọ não	
11	31337	157231337	Đình Thị Út Nhã	03/04/1996	Bình Thuận	Ngoại - thần kinh và sọ não	
12	31338	157231338	Hoàng Việt Sang	06/06/1995	Quảng Bình	Ngoại - thần kinh và sọ não	
13	31339	157231339	Nguyễn Châu Thanh	26/10/1993	Trà Vinh	Ngoại - thần kinh và sọ não	
14	31340	157231340	Hà Ngọc Hoàn Thiên	08/02/1995	Quảng Nam	Ngoại - thần kinh và sọ não	
15	31341	157231341	Đặng Minh Tiến	06/08/1995	Kon Tum	Ngoại - thần kinh và sọ não	
16	31342	157231342	Võ Doãn Tiến	13/01/1994	Quảng Bình	Ngoại - thần kinh và sọ não	
17	31343	157231343	Phan Huỳnh Trân	28/12/1995	Bến Tre	Ngoại - thần kinh và sọ não	
18	31344	157231344	Kim Thị Phương Trang	09/10/1995	Trà Vinh	Ngoại - thần kinh và sọ não	
19	31345	157231345	Nguyễn Văn Trinh	27/10/1992	Đắk Nông	Ngoại - thần kinh và sọ não	
20	31346	157231346	Phạm Nhật Trường	22/07/1993	Trà Vinh	Ngoại - thần kinh và sọ não	
21	31347	157231347	Võ Mạnh Tú	16/09/1995	Quảng Nam	Ngoại - thần kinh và sọ não	
22	31349	157231349	Trần Thanh Tuấn	28/10/1992	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - thần kinh và sọ não	
23	31348	157231348	Danh Tuấn	04/06/1995	Kiên Giang	Ngoại - thần kinh và sọ não	
24	31350	157231350	Nguyễn Quang Việt	30/01/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - thần kinh và sọ não	
25	31351	157231351	Bùi Hoàng Vũ	22/01/1995	Kiên Giang	Ngoại - thần kinh và sọ não	
26	31352	157231352	Đỗ Phát Đại	02/08/1995	Vĩnh Long	Ngoại - tiết niệu	
27	31353	157231353	Nguyễn Minh Đức	24/11/1995	Gia Lai	Ngoại - tiết niệu	

28	31354	157231354	Ngô Thị Minh Hải	02/12/1994	Gia Lai	Ngoại - tiết niệu	
29	31355	157231355	Võ Tấn Hiệp	01/07/1994	Đắk Lắk	Ngoại - tiết niệu	
30	31356	157231356	Đoàn Văn Hiếu	02/10/1995	Hà Nội	Ngoại - tiết niệu	
31	31357	157231357	Trần Minh Hoà	07/03/1994	Nghệ An	Ngoại - tiết niệu	
32	31358	157231358	Huỳnh Hứa Duy Khang	20/01/1994	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - tiết niệu	
33	31359	157231359	Lữ Đăng Khoa	11/11/1994	An Giang	Ngoại - tiết niệu	
34	31360	157231360	Nguyễn Đức Lân	04/05/1995	Đắk Lắk	Ngoại - tiết niệu	
35	31361	157231361	Trần Minh Mẫn	28/06/1995	Trà Vinh	Ngoại - tiết niệu	
36	31362	157231362	Nguyễn Triều Minh	10/06/1994	Quảng Bình	Ngoại - tiết niệu	
37	31363	157231363	Võ Nguyễn Minh Nguyên	27/11/1993	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - tiết niệu	
38	31364	157231364	Hồ Thanh Nhân	10/04/1990	Cà Mau	Ngoại - tiết niệu	
39	31365	157231365	Trương Quốc Phi	18/09/1993	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - tiết niệu	
40	31366	157231366	Lê Duy Phú	10/04/1995	Bình Phước	Ngoại - tiết niệu	
41	31367	157231367	Trương Đoàn Hồng Quân	24/05/1994	Quảng Trị	Ngoại - tiết niệu	
42	31368	157231368	Nguyễn Anh Quốc	01/01/1994	Bình Định	Ngoại - tiết niệu	
43	31370	157231370	Võ Ngọc Sơn	20/11/1992	Bình Định	Ngoại - tiết niệu	
44	31369	157231369	Nguyễn Hoàng Sơn	21/05/1994	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại - tiết niệu	
45	31371	157231371	Lê Phú Tấn	11/12/1994	Hà Tĩnh	Ngoại - tiết niệu	
46	31372	157231372	Võ Đình Thịnh	14/07/1995	Quảng Nam	Ngoại - tiết niệu	
47	31373	157231373	Nguyễn Phúc Diễm Tiên	26/04/1995	Vĩnh Long	Ngoại - tiết niệu	
48	31374	157231374	Nguyễn Văn Tình	26/06/1994	Long An	Ngoại - tiết niệu	
49	31375	157231375	Nguyễn Linh Trâm	28/08/1990	Thanh Hóa	Ngoại - tiết niệu	
50	31376	157231376	Hoàng Đức Bình	18/04/1993	Lâm Đồng	Ngoại khoa	
51	31377	157231377	Nguyễn Quốc Cường	30/05/1993	Quảng Ngãi	Ngoại khoa	
52	31378	157231378	Bùi Đoàn Quốc Đạt	11/04/1994	Tiền Giang	Ngoại khoa	
53	31379	157231379	Quách Văn Du	05/04/1991	Thanh Hóa	Ngoại khoa	
54	31380	157231380	Hoàng Giang	19/04/1994	Quảng Trị	Ngoại khoa	
55	31381	157231381	Ngô Đình Bảo Hoàn	14/02/1993	Bình Thuận	Ngoại khoa	
56	31382	157231382	Trần Việt Hưng	10/04/1995	Gia Lai	Ngoại khoa	
57	31385	157231385	Nguyễn Hoàng Huy	17/12/1994	Sóc Trăng	Ngoại khoa	
58	31384	157231384	Nguyễn Đăng Huy	01/06/1995	Tây Ninh	Ngoại khoa	
59	31386	157231386	Nguyễn Hoàng Huy	15/06/1995	Bến Tre	Ngoại khoa	
60	31383	157231383	Ngô Lê Huy	15/04/1993	Quảng Nam	Ngoại khoa	

61	31387	157231387	Nguyễn Quốc Khải	20/08/1990	Cà Mau	Ngoại khoa	
62	31388	157231388	Trần Thiện Khánh	26/08/1996	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
63	31389	157231389	Phạm Vũ Linh	04/04/1993	An Giang	Ngoại khoa	
64	31390	157231390	Lê Như Lợi	20/10/1991	Thanh Hóa	Ngoại khoa	
65	31391	157231391	Nguyễn Trí Luật	27/01/1995	Quảng Nam	Ngoại khoa	
66	31392	157231392	Trần Minh Lực	15/10/1996	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
67	31393	157231393	Đào Xuân Nguyên	01/10/1996	Phú Yên	Ngoại khoa	
68	31394	157231394	Võ Chí Nhân	09/12/1993	Đồng Nai	Ngoại khoa	
69	31395	157231395	Dương Ngọc Quỳnh Như	01/01/1994	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
70	31396	157231396	Nguyễn Nguyên Giản Phúc	26/04/1996	Bình Thuận	Ngoại khoa	
71	31398	157231398	Nguyễn Ngọc Sơn	01/08/1996	Quảng Nam	Ngoại khoa	
72	31399	157231399	Trần Thanh Sơn	08/01/1995	Phú Yên	Ngoại khoa	
73	31397	157231397	Ngô Hồng Sơn	24/10/1993	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
74	31400	157231400	Nguyễn Linh Tân	02/07/1996	Quảng Nam	Ngoại khoa	
75	31401	157231401	Phan Hữu Tàu	28/01/1994	Bình Định	Ngoại khoa	
76	31402	157231402	Bùi Đức Thịnh	17/08/1995	Phú Yên	Ngoại khoa	
77	31403	157231403	Nguyễn Hà Thuyên	26/05/1995	Bình Định	Ngoại khoa	
78	31405	157231405	Phạm Hữu Trí	20/12/1995	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
79	31404	157231404	Đoàn Minh Trí	15/01/1992	Đồng Nai	Ngoại khoa	
80	31407	157231407	Huỳnh Văn Trung	12/06/1994	Kiên Giang	Ngoại khoa	
81	31406	157231406	Huỳnh Minh Trung	02/07/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
82	31408	157231408	Mai Ngọc Tuấn	08/11/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
83	31409	157231409	Phạm Hải Việt Tỷ	06/11/1995	Tây Ninh	Ngoại khoa	
84	31410	157231410	Ngô Thế Vinh	03/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
85	31411	157231411	Khổng Phạm Khánh An	28/10/1992	Thừa Thiên Huế	Nhân khoa	
86	31412	157231412	Trần Thị Hoài Công	31/03/1993	Đắk Nông	Nhân khoa	
87	31413	157231413	Lương Văn Định	07/09/1994	Bình Định	Nhân khoa	
88	31415	157231415	Nguyễn Thị Thanh Duyên	04/02/1994	Đà Nẵng	Nhân khoa	
89	31414	157231414	Nguyễn Thị Hương Duyên	19/02/1988	Đắk Lắk	Nhân khoa	
90	31416	157231416	Nguyễn Trường Giang	26/09/1995	Gia Lai	Nhân khoa	
91	31417	157231417	Lê Thị Bích Huệ	05/02/1993	Gia Lai	Nhân khoa	
92	31418	157231418	Lê Thị Hưng	13/01/1992	Quảng Ngãi	Nhân khoa	
93	31419	157231419	Nguyễn Văn Kết	19/07/1995	Bình Định	Nhân khoa	

94	31420	157231420	Phan Thị Mộng Kha	17/04/1994	Phú Yên	Nhãn khoa	
95	31421	157231421	Lâm Khang	09/01/1995	Sóc Trăng	Nhãn khoa	
96	31422	157231422	Tăng Thị Yến Nhi	18/08/1993	Trà Vinh	Nhãn khoa	
97	31423	157231423	Nguyễn Thị Minh Phúc	22/10/1996	Bình Thuận	Nhãn khoa	
98	31424	157231424	Phạm Hữu Phước	01/01/1991	Vĩnh Long	Nhãn khoa	
99	31425	157231425	Trần Nhật Quang	12/12/1993	An Giang	Nhãn khoa	
100	31426	157231426	Võ Thị Thủy Tiên	13/02/1995	Đồng Tháp	Nhãn khoa	
101	31427	157231427	Phan Thị Thanh Trúc	07/06/1995	Quảng Nam	Nhãn khoa	
102	31428	157231428	Phạm Anh Tuấn	09/09/1994	Đắk Lắk	Nhãn khoa	
103	31429	157231429	Võ Thị Tường Vi	04/08/1995	Bình Định	Nhãn khoa	
104	31430	157231430	Trần Lê Đình Viên	01/10/1995	Đà Nẵng	Nhãn khoa	

Ấn định danh sách 104 học viên.

TRUNG TÂM Y SINH HỌC PHÂN TỬ

Hiện diện:

Vắng mặt:

Tổng số bài thi:

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2